

Số: 53 /BC-UBND

Hưng Yên, ngày 08 tháng 5 năm 2014

BÁO CÁO

Về việc tổng kết, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Công văn số 3338/BTC-QLCS ngày 14/3/2014 của Bộ Tài chính về việc tổng kết, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý từ năm 2009 đến hết năm 2013. UBND tỉnh Hưng Yên báo cáo đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý từ năm 2009 đến hết năm 2013 như sau:

I. Đánh giá tình hình quản lý, khai thác và sử dụng tài sản nhà nước

1. Thuận lợi trong việc triển khai và thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành

Từ khi có Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, công tác quản lý, sử dụng tài sản nhà nước đã dần đi vào nề nếp. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, các bộ, ngành và các cấp liên quan đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật, đồng thời hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức chế độ quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, sắp xếp lại nhà đất thuộc sở hữu nhà nước và phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Trong quá trình triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành có một số thuận lợi sau:

- Các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản có tính đồng bộ, được ban hành kịp thời tạo tiền đề và cơ sở pháp lý để các đơn vị sử dụng tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh áp dụng thống nhất.

- Quy định rõ ràng các trường hợp mua sắm, bán, thanh lý, điều chuyển tài sản; quy trình xử lý tài sản trong các trường hợp trên đã được phân cấp việc quản lý, sử dụng tài sản, thuận lợi trong quá trình thực hiện.

2. Những khó khăn gặp phải khi triển khai và thực hiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Về chế độ báo cáo tài sản: Một số đơn vị chưa ý thức được tầm quan trọng của việc hàng năm phải báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản và báo cáo đột xuất theo yêu cầu, gây khó khăn trong việc tổng hợp số liệu để báo cáo cơ quan cấp trên.

- Trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa quy định trường hợp thanh lý một phần trụ sở (tài sản trên đất)

- Về việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước: Một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước và các hồ sơ, giấy tờ lưu trữ không đầy đủ, một số giấy tờ bị thất lạc gây khó khăn trong quá trình thực hiện.

3. Kết quả đạt được trong quản lý, sử dụng, khai thác tài sản nhà nước
(Có phụ lục đính kèm)

II. Đề xuất hoàn thiện Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

1. Tại Điều 53 Hiến pháp (sửa đổi) quy định: “đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và các tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý là tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý”. Như vậy, so với quy định về tài sản công tại Điều 53, Hiến pháp (sửa đổi) thì phạm vi tài sản công được điều chỉnh tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước hiện hành chỉ bao quát được phần nhỏ.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản như sau:

a) Trong Luật Quản lý, sử dụng tài sản cần nêu rõ khái niệm về tài sản công gồm những loại tài sản nào và Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước chỉ điều chỉnh những tài sản nào, những tài sản còn lại được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

b) Vẫn giữ tên gọi của Luật là Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và không bổ sung thêm loại tài sản nào theo Điều 53, Hiến pháp (sửa đổi).

c) Nên hạn chế việc trang bị xe công, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong việc đầu tư, mua sắm xe công, xe chuyên dùng.

d) Về thực hiện các dịch vụ công như: Mua sắm, bán, thanh lý... Nên chọn phương án giao cho các đơn vị tự thực hiện hoặc tự đi thuê để thực hiện việc mua sắm, bán, thanh lý, định giá tài sản...

UBND tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo Bộ Tài chính./. *e*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo văn phòng;
- Lưu VT, TH^D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Thoi
Nguyễn Xuân Thơi

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số 53 /BC-UBND ngày ..08...tháng 5 của UBND tỉnh)

I. Tình hình quản lý tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức

1. Tình hình ban hành văn bản thuộc thẩm quyền:

a) Tình hình ban hành văn bản thuộc thẩm quyền UBND tỉnh Hưng Yên

STT	Tên và nội dung trích yếu văn bản	Số văn bản	Ngày, tháng, năm ban hành
1	Quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Hưng Yên	Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND	09/3/2011
2	Sửa đổi Mục A, Khoản 2, Điều 6, Chương 2, Quyết định số 06/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 về việc quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Hưng Yên	Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND	28/12/2012

b) Tình hình ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của Thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản nhà nước

- Số cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước: 23 đơn vị.

2. Thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2013

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Diện tích (m ²)	Số tiền thuê phải trả
1	Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp thành phố Hưng Yên	160	84.000.000 đ/năm

3. Thu hồi tài sản nhà nước năm 2013

STT	Tài sản thu hồi	Số lượng quyết định	Số lượng tài sản (cái, chiếc)	Giá trị theo QĐ thu hồi	Kết quả xử lý tài sản thu hồi (đồng)		
					Bán	Điều chuyển	Khác
1	Ô tô	16	16	0		16	

II. Tình hình quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu nhà nước năm 2013

STT	Hình thức xác lập sở hữu nhà nước	Số lượng quyết định	Giá trị tài sản đã xử lý (đồng)				Ghi chú
			Bán	Chuyển giao	Tiêu hủy	Khác	
1	Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính	967	1.194.500.000	56.770.000	115.572.000	422.521.000	Còn 8,49m ³ gỗ quy tròn giữ tại kho
2	Tịch thu vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án	244		328.182.000	1.368.185	31.427.000	
3	Xác lập quyền sở hữu nhà nước về tài sản khác						
	Cộng	1.211	1.194.500.000	384.952.000	116.940.185	453.948.000	